

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Bình đẳng giới năm 2006;

Căn cứ Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2007;

Căn cứ Quyết định số 1898/QĐ-TTg ngày 28/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018 - 2025”;

Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai xây dựng Kế hoạch thực hiện đề án “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018 - 2025” (*sau đây gọi tắt là Đề án*) trên địa bàn tỉnh Gia Lai như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao nhận thức và ý thức pháp luật, chuyển đổi hành vi của đồng bào dân tộc thiểu số về bình đẳng giới; tiến tới dần xóa bỏ bạo lực trên cơ sở giới, định kiến giới và các quan niệm lạc hậu về giới trong cộng đồng các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh. Nâng cao vị thế, vai trò của phụ nữ dân tộc thiểu số trong gia đình, xã hội, giảm khoảng cách về giới. Góp phần thúc đẩy thực hiện thành công các mục tiêu của Chiến lược quốc gia bình đẳng giới.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% cán bộ làm công tác dân tộc ở địa phương, 100% cán bộ làm công tác liên quan đến bình đẳng giới ở cấp huyện, xã và người có uy tín, già làng, trưởng thôn có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống được phổ biến pháp luật về bình đẳng giới và tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao năng lực tổ chức triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới;

- Phân đầu 100% số hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số được tiếp cận thông tin về giới và pháp luật về bình đẳng giới;

- 100% các trường, lớp dân tộc bán trú và nội trú được tuyên truyền kỹ năng sống về giới và bình đẳng giới với nội dung và thời lượng phù hợp với lứa tuổi;

- Xây dựng ít nhất 02 mô hình về bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới tại xã đặc biệt khó khăn hoặc xã biên giới.

3. Yêu cầu

- Chú trọng đối với các địa bàn vùng dân tộc thiểu số có biểu hiện, nguy cơ cao bất bình đẳng giới để xác định các hoạt động ưu tiên và tăng cường nguồn lực trong triển khai thực hiện.

- Lồng ghép vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, kết hợp các hoạt động thực hiện Đề án với các chương trình, đề án, kế hoạch khác có liên quan đã, đang được triển khai tại địa phương bảo đảm không chồng chéo, tiết kiệm, hiệu quả.

- Bảo đảm phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành trong tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi: Kế hoạch này được thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Đối tượng: Đồng bào các dân tộc thiểu số, già làng, người có uy tín, cán bộ thôn, làng và các tổ chức đoàn thể ở thôn, làng; cán bộ, công chức, viên chức công tác trên địa bàn cấp huyện, xã vùng dân tộc thiểu số.

3. Thời gian thực hiện Đề án: Giai đoạn năm 2018 - 2025.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bình đẳng giới

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, vận động, phổ biến pháp luật về bình đẳng giới bằng nhiều hình thức: trên các phương tiện thông tin đại chúng (mở các chuyên trang, chuyên mục trên các báo, tạp chí, trang thông tin điện tử, đài phát thanh - truyền hình, qua hệ thống thông tin, truyền thông tuyến xã); biên soạn, thiết kế, in ấn và phát hành các sản phẩm truyền thông phù hợp với ngôn ngữ, văn hóa dân tộc của địa phương; thi tìm hiểu pháp luật; tổ chức chiếu phim, video, hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nói chuyện chuyên đề, hoạt động tư vấn, trợ giúp pháp lý tại cộng đồng và lưu động tại thôn làng...;

- Lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, vận động với các hoạt động giao lưu văn hóa, lễ hội, các hoạt động hòa giải tại cộng đồng, các cuộc họp, hội nghị sinh hoạt của chính quyền, đoàn thể;

- Phối hợp tuyên truyền, vận động thực hiện tốt các thiết chế văn hóa, hương ước, quy ước nếp sống văn hóa vùng dân tộc thiểu số;

- Tuyên truyền pháp luật về bình đẳng giới, hôn nhân và gia đình, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới trong các trường học, nhất là các trường lớp bán trú và dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh.

2. Hoạt động nâng cao năng lực tổ chức và triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới cho đội ngũ cán bộ tham gia thực hiện Đề án

- Biên soạn, cung cấp tài liệu bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao năng lực, kỹ năng hoạt động bình đẳng giới phù hợp với từng nhóm đối tượng, trình độ và văn hóa dân tộc.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng thực hiện Đề án, chính sách pháp luật về bình đẳng giới cho các đối tượng thuộc phạm vi Đề án (đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc, BGH các trường trung học phổ thông nội trú, bán trú các cấp, người có uy tín, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật...). Lồng ghép nội dung bình đẳng giới trong các buổi tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho đối tượng là người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số được tổ chức hàng năm.

- Phát huy vai trò của già làng, người có uy tín, trưởng dòng họ trong đồng bào dân tộc thiểu số; huy động sự tham gia của cán bộ thôn, làng, học sinh tại các trường dân tộc nội trú và bán trú trong việc tuyên truyền, vận động, thực hiện bình đẳng giới trên địa bàn.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, giao lưu, thăm quan, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn pháp luật liên quan về bình đẳng giới.

3. Xây dựng và thực hiện mô hình điểm

Từ 2018-2020, xây dựng và thực hiện 02 mô hình nhằm thúc đẩy bình đẳng giới thông qua các can thiệp phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; hỗ trợ phát triển kỹ năng xã hội và năng lực kinh tế cho phụ nữ dân tộc thiểu số tại 01 xã biên giới (Xã Ia Pnôn, huyện Đức Cơ) và 01 trường dân tộc nội trú huyện Krông Pa. Các nội dung triển khai Mô hình:

- Triển khai các hoạt động tuyên truyền, cung cấp thông tin, phổ biến pháp luật; truyền thông, vận động tư vấn, can thiệp, hỗ trợ...nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, tăng cường khả năng tiếp cận thông tin và huy động sự tham gia của cộng đồng thực hiện ngăn ngừa, giảm thiểu bạo lực trên cơ sở giới, bất bình đẳng giới ở địa bàn thực hiện mô hình;

- Xây dựng, hình thành đội ngũ cán bộ và cộng tác viên tham gia thực hiện mô hình ...; theo dõi, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết thực hiện mô hình;

- Thành lập, duy trì, phát triển các câu lạc bộ, tổ, nhóm về tư vấn, can thiệp, hỗ trợ pháp lý về bình đẳng giới, giúp nhau trong học tập, phát triển kỹ năng xã hội, nghề nghiệp, kinh tế, sản xuất;

- Các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ lồng ghép tuyên truyền về bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình...;

- Từ 2021-2025, thực hiện nhân rộng mô hình tại 04 huyện: Ia Grai; Ia Pa; Chư Prông và Mang Yang.

- Tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các mô hình theo quy định.

4. Hoạt động chỉ đạo, quản lý, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết thực hiện Đề án

- Đưa mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Hôn nhân và Gia đình vào trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của chính quyền các cấp ở địa phương;

- Xây dựng, lồng ghép đưa các quy định của pháp luật về Bình đẳng giới và các quy định pháp luật liên quan khác vào quy ước, tiêu chuẩn thôn làng văn hóa, gia đình văn hóa;

- Tăng cường quản lý, kiểm tra, phát hiện sớm các trường hợp có nguy cơ bạo lực trên cơ sở giới (bạo hành gia đình, tảo hôn, buôn bán trẻ em và phụ nữ...) để có biện pháp kịp thời ngăn ngừa.

- Tổ chức sơ kết và tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Đề án giai đoạn 2018 - 2025 và báo cáo đánh giá gửi Ủy ban Dân tộc.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định và các nguồn tài trợ, viện trợ và nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có).

- Hàng năm, Ban Dân tộc tỉnh xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí ngân sách địa phương theo phân cấp. Việc lập dự toán chi tiết kinh phí thực hiện và quyết toán hàng năm theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

- Đối với các nội dung trong Kế hoạch không bố trí được kinh phí từ ngân sách địa phương thì lập dự toán trong kế hoạch ngân sách hàng năm của tỉnh gửi Ủy ban Dân tộc; Bộ Tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét hỗ trợ từ ngân sách trung ương.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân tộc:

- Là cơ quan chủ trì, đôn đốc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể hàng năm;

- Chủ động đưa nội dung liên quan đến hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018-2025 vào chương trình phối hợp với các ngành đã ký kết;

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung của Kế hoạch; tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ tham gia thực hiện;

- Giám sát, đánh giá, xây dựng báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch. Định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Tài chính: Hàng năm, thẩm định và tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo phân cấp ngân sách hiện hành.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tổ chức lồng ghép các chỉ tiêu về bình đẳng giới, bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; đồng thời huy động các nguồn viện trợ, tài trợ và các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện Đề án.

4. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội: Phối hợp với Ban Dân tộc trong việc lồng ghép triển khai các hoạt động liên quan thuộc Chương trình mục tiêu Hỗ trợ phát triển trợ giúp xã hội giai đoạn 2016-2020, hướng dẫn tổ chức thực hiện các chương trình, chính sách về bình đẳng giới quốc gia và các hoạt động hỗ trợ.

5. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường tuyên truyền về bình đẳng giới ở vùng dân tộc thiểu số với các hình thức đa dạng, phù hợp với đồng bào dân tộc thiểu số tại địa phương.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chỉ đạo và tổ chức đưa nội dung giáo dục kỹ năng sống, giáo dục về giới, bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới vào các trường, lớp bán trú, dân tộc nội trú.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chỉ đạo giữ gìn và phát huy các phong tục, tập quán tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số trong việc thúc đẩy bình đẳng giới.

8. Sở Tư Pháp: Chỉ đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh tăng cường các buổi tuyên truyền, trợ giúp pháp lý phổ biến Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Hôn nhân và gia đình... để thực hiện các mục tiêu đã đề ra trong Kế hoạch;

9. Các sở, ban, ngành của tỉnh: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp lồng ghép các hoạt động tuyên truyền của Đề án góp phần thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của Kế hoạch.

10. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh: Chủ động triển khai các hoạt động tuyên truyền về bình đẳng giới theo chức năng, nhiệm vụ; đồng thời phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh triển khai các hoạt động liên quan đến công tác dân tộc, phụ nữ dân tộc thiểu số trên địa bàn; phối hợp triển khai các nội dung của Kế hoạch trong thực hiện Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027” ở vùng đồng bào dân tộc.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Nông dân tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội: Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao có kế hoạch lồng ghép các nội dung về bình đẳng giới vào các hoạt động của ngành để phối hợp thực hiện Kế hoạch.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, hằng năm xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm; lồng ghép thực hiện với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình, kế hoạch có liên quan; bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch trong dự toán chi thường xuyên được giao hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện định kỳ 06 tháng (trước ngày 15/6) và hàng năm (trước ngày 15/11) về Ban Dân tộc để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban Dân tộc theo quy định.

Nơi nhận:

- Ủy ban Dân tộc;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KTTH, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Nữ Thu Hà